

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2008/TT-BNN

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2008

THÔNG TƯ

hướng dẫn thực hiện Nghị định số 128/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản và Nghị định số 154/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2006 sửa đổi, bổ sung Điều 17 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 128/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản (sau đây gọi tắt là Nghị định số 128/2005/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 154/2006/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27 tháng 12 năm 2006 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 17 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Nghị định số 154/2006/NĐ-CP);

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Nghị định số 128/2005/NĐ-CP và Nghị định số 154/2006/NĐ-CP như sau:

I. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MỘT SỐ QUY ĐỊNH TẠI CHƯƠNG II NGHỊ ĐỊNH SỐ 128/2005/NĐ-CP VÀ ĐIỀU 1 NGHỊ ĐỊNH SỐ 154/2006/NĐ-CP

1. Hướng dẫn thực hiện một số quy định tại Điều 8 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP như sau:

Để xử lý các hành vi vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 8 căn cứ vào Phụ lục 12 và 13 của Thông tư số 02/2006/TT-BTS ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 04/5/2005 của Chính phủ về điều kiện kinh doanh một số ngành nghề thủy sản (sau đây gọi là Thông tư số 02/2006/TT-BTS).

2. Hướng dẫn thực hiện một số quy định tại Điều 9 và Điều 10 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP như sau:

a) Kích thước tối thiểu cho phép khai thác đối với các loài thủy sản quy định tại khoản 1 Điều 9 được quy định tại Phụ lục 7 Thông tư số 02/2006/TT-BTS;

b) Khu vực cấm khai thác quy định tại khoản 2 Điều 9 được quy định tại Phụ lục 4 Thông tư số 02/2006/TT-BTS; Thời gian cấm khai thác của một số loài thủy sản được quy định tại Phụ lục 6 Thông tư số 02/2006/TT-BTS;

c) Các loài thủy sản trong Danh mục cấm khai thác quy định tại khoản 3 Điều 9 được quy định tại Phụ lục 5 Thông tư số 02/2006/TT-BTS;

d) Các hành vi quy định tại khoản 2, 3 Điều 9 được coi là gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 9 khi sử dụng chất nổ, công cụ kích điện, hóa chất độc hại, thực vật có độc tố hoặc các loại lưới kéo sát đáy để khai thác thủy sản; xả thải dầu, mỡ, rác thải vào môi trường sống của thủy sản;

đ) Khoản 4 Điều 8 Luật thủy sản quy định: “Trong trường hợp cần thiết và được sự đồng ý của Bộ Thủy sản, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) công bố bổ sung những nội dung nêu tại khoản 3 Điều này cho phù hợp với thực tế hoạt động khai thác nguồn

lợi thủy sản tại địa phương”. Những quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố bổ sung đó được coi là căn cứ pháp lý để xác định hành vi vi phạm các quy định tại các khoản 2, 3 Điều 9; khoản 2, điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP.

3. Hướng dẫn thực hiện quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP:

a) Tổng công suất đèn chiếu sáng để khai thác thủy sản và khoảng cách cho phép giữa các điểm đặt các cụm đèn chiếu sáng so với các ngư cụ khác được quy định tại điểm đ khoản 2 Mục II Thông tư số 02/2006/TT-BTS;

b) Kích thước mắt lưới cho phép sử dụng được quy định tại Phụ lục 2, Phụ lục 3 Thông tư số 02/2006/TT-BTS.

4. Hướng dẫn thực hiện quy định tại Điều 11 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP:

Người hành nghề khai thác thủy sản được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 11 là thuyền viên và người làm việc trên tàu cá.

5. Hướng dẫn điểm b khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 12 như sau:

a) Việc xử phạt hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 12 căn cứ vào các tiêu chuẩn vệ sinh thú y thủy sản và yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với cơ sở sản xuất giống được quy định tại

Tiêu chuẩn Ngành 28 TCN 173: 2001, 28 TCN 92: 2005, 28 TCN 220: 2005 và các tiêu chuẩn quốc gia khác do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố;

b) Việc xử phạt hành vi vi phạm quy định tại các khoản 3, 4 Điều 12, căn cứ theo Quyết định số 07/2005/QĐ-BTS của Bộ trưởng Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) ngày 24/02/2005 về việc ban hành Danh mục hóa chất, kháng sinh cấm, hạn chế sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thủy sản (sau đây gọi tắt là Quyết định số 07/2005/QĐ-BTS); Quyết định số 1154/QĐ-BTS ngày 31 tháng 7 năm 2007 về việc ban hành Danh mục thuốc thú y thủy sản, sản phẩm xử lý cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản bị đình chỉ lưu hành tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1154/QĐ-BTS).

6. Hướng dẫn thực hiện quy định tại Điều 13 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP:

a) Hướng dẫn quy định tại điểm a khoản 1 Điều 13.

Cơ sở nuôi trồng thủy sản có quy mô nhỏ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 13 là cơ sở nuôi trồng thủy sản có thu nhập thấp không thuộc diện phải đăng ký kinh doanh. Mức thu nhập thấp theo quy định của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương áp dụng trên phạm vi địa phương;

b) Việc xử phạt hành vi quy định tại

điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP căn cứ vào các điều kiện về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, tiêu chuẩn vệ sinh thú y thủy sản và yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với cơ sở nuôi tôm, nuôi cá, vùng thu hoạch nhuyễn thể hai mảnh vỏ được quy định tại Quyết định số 04/2002/QĐ-BTS ngày 04/8/2002 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) về việc ban hành Quy chế quản lý môi trường vùng nuôi tập trung; các Tiêu chuẩn Ngành nêu tại Phụ lục I của Thông tư này và các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia đối với các đối tượng nuôi khác do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị công bố;

c) Việc xử phạt hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 13 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP căn cứ vào Quyết định số 07/2005/QĐ-BTS về việc ban hành Danh mục hóa chất, kháng sinh cấm, hạn chế sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thủy sản và các quy định pháp luật hiện hành khác;

d) Việc xử phạt hành vi vi phạm quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 13 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP căn cứ vào Quy chế kiểm soát dư lượng các chất độc hại trong động vật và sản phẩm động vật thủy sản được ban hành kèm theo Quyết định số 15/2002/QĐ-BTS ngày 17/5/2002 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) và các quy định pháp luật hiện hành.

- Việc xử phạt hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 13 căn cứ Quyết định số 07/2005/QĐ-BTS và Quyết định số 10/2007/QĐ-BTS của Bộ trưởng Bộ Thủy sản (Nay là bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) ngày 31/7/2007 về việc ban hành Danh mục thuốc thú y thủy sản, sản phẩm xử lý cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản được phép lưu hành tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Quyết định số 10/2007/QĐ-BTS).

7. Hướng dẫn thực hiện quy định tại điểm d, đ khoản 1, khoản 2 Điều 15:

a) Việc xử phạt hành vi vi phạm quy định tại điểm d khoản 1 thực hiện theo Phụ lục 6 của Thông tư số 02/2006/TT-BTS và quy định hiện hành khác của Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), trừ trường hợp lưu kho thủy sản trước thời gian cấm khai thác có căn cứ rõ ràng;

b) Căn cứ pháp lý để xử lý các hành vi vi phạm quy định tại điểm đ khoản 1 là Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 867/1998/QĐ-BTY ngày 04/4/1998 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục tiêu chuẩn vệ sinh đối với lương thực, thực phẩm (sau đây gọi tắt là Quyết định số 867/1998/QĐ-BYT của Bộ Y tế); Quyết định số 3742/2001/QĐ-BTY ngày 31 tháng 8 năm 2001 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục phụ gia, hóa chất, chất tẩy rửa, khử trùng được phép sử dụng trong chế biến (sau đây gọi tắt là

Quyết định số 3742/2001/QĐ-BYT của Bộ Y tế); Quyết định số 07/2005/QĐ-BTS và các quy định pháp luật hiện hành khác.

8. Hướng dẫn thực hiện quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 16 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP:

a) Căn cứ pháp lý để xử phạt hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 là Phụ lục 6 của Thông tư số 02/2006/TT-BTS và quy định hiện hành khác của Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), trừ các trường hợp sau đây:

Việc lưu kho thủy sản trước thời gian cấm khai thác có căn cứ rõ ràng;

Không có căn cứ xác định thủy sản được khai thác bằng chất nổ, xung điện.

b) Căn cứ pháp lý để xử lý các hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 là Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 867/1998/QĐ-BTY của Bộ Y tế; Quyết định số 3742/2001/QĐ-BTY Bộ Y tế; Quyết định số 07/2005/QĐ-BTS và các quy định pháp luật hiện hành khác.

9. Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 154/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2006 sửa đổi, bổ sung Điều 17 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP:

a) Hành vi đưa tạp chất lạ vào thủy sản là hành vi đưa các chất không phải là thành phần tự nhiên của thủy sản vào thủy sản;

b) Tạp chất lạ không rõ thành phần là những tạp chất lạ mà khi được phát hiện thì cán bộ kiểm tra, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra không xác định được tạp chất lạ đó là chất gì;

c) Đối với những lô hàng thủy sản khi bị phát hiện có tạp chất lạ nhưng không gây hại đến sức khỏe con người, sau khi tịch thu phải tiến hành xử lý loại bỏ tạp chất theo quy định sau đây:

- Căn cứ vào vị trí phát hiện tạp chất lạ trong thủy sản, Cơ quan quản lý nhà nước về Chất lượng nông sản và thủy sản chỉ định áp dụng phương thức loại bỏ tạp chất lạ (bỏ đầu, bóc vỏ, xẻ lưng...) cho đến khi kết quả kiểm tra không còn tạp chất;

- Lô thủy sản đã xử lý loại bỏ tạp chất lạ phải được lấy mẫu để kiểm tra các chỉ tiêu an toàn thực phẩm. Nếu kết quả kiểm tra xử lý tạp chất không đạt yêu cầu hoặc trong trường hợp không thể loại bỏ tạp chất lạ thì phải chuyển mục đích sử dụng và không được sử dụng làm thực phẩm dùng cho người;

- Cơ quan quản lý nhà nước về Chất lượng nông sản và thủy sản có trách nhiệm theo dõi, giám sát quá trình xử lý loại bỏ tạp chất.

d) Đối với tang vật thủy sản bị nghi là có tạp chất lạ hoặc có chất độc hại, độc tố tự nhiên gây nguy hại đến sức khỏe con người, khi tiến hành kiểm tra kiểm soát,

người có thẩm quyền xử phạt có quyền tạm giữ tang vật để kiểm nghiệm, xác định theo khoản 1 Điều 46 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính. Nếu kết quả kiểm nghiệm, xác định là thủy sản có chứa tạp chất thì áp dụng các quy định tại Điều 1 Nghị định số 154/2006/NĐ-CP và hướng dẫn tại các điểm c nêu trên; nếu kết quả kiểm nghiệm, xác định là thủy sản có chứa chất độc hại, độc tố tự nhiên gây nguy hại tới sức khỏe con người thì xử phạt theo quy định tại điểm b khoản 6 và khoản 4 Điều 1 Nghị định số 154/2006/NĐ-CP, kinh phí xử lý tiêu hủy do chủ sở hữu thủy sản chịu.

Trường hợp kết quả kiểm nghiệm xác định là thủy sản không chứa tạp chất lạ hoặc chất độc hại, độc tố tự nhiên thì phải trả lại cho chủ sở hữu; chi phí cho việc kiểm nghiệm, lưu giữ thủy sản hoặc bồi thường thiệt hại (nếu có) do cơ quan xử lý vụ việc chi trả từ nguồn kinh phí theo quy định của Bộ Tài chính.

10. Hướng dẫn thực hiện quy định tại điểm a, b khoản 5 Điều 18 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP:

a) Việc xử phạt hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 18 căn cứ theo Quyết định số 10/2007/QĐ-BTS;

b) Việc xử phạt hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 5 Điều 18 căn cứ Quyết định số 07/2005/QĐ-BTS và Quyết định số 1154/QĐ-BTS.

11. Hướng dẫn thực hiện quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 18 và khoản 2 Điều 19 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP:

Cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề thú y thủy sản nêu tại các khoản 1 và 2 Điều 18, các khoản 1 và 2 Điều 19 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP là Cục Thú y và cơ quan quản lý nhà nước về thú y thủy sản cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 54 Pháp lệnh thú y năm 2004.

12. Hướng dẫn thực hiện quy định Điều 22 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP:

a) Liên quan quy định tại điểm c khoản 1 Điều 22 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP, hệ thống xử lý nước thải, chất thải rắn của cơ sở đóng mới, cải hoán tàu cá phải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường theo Tiêu chuẩn Việt Nam sau đây:

- TCVN 5945-1995 Nước thải công nghiệp - Tiêu chuẩn thải;

- TCVN 5939 - 1995 Chất lượng không khí - Tiêu chuẩn khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ.

b) Việc xử lý các hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 22 căn cứ vào điểm a khoản 2 mục III Thông tư số 02/2006/TT-BTS và các quy định pháp luật hiện hành khác;

c) Trình độ của nhân viên kỹ thuật quy định tại điểm d khoản 1 Điều 22 thực hiện

theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 04/5/2005 của Chính phủ về điều kiện sản xuất kinh doanh một số ngành nghề thủy sản.

13. Hướng dẫn thực hiện quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 23 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP:

a) Việc xử lý hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 căn cứ vào điểm a khoản 1 Mục III Thông tư số 02/2006/TT-BTS;

b) Căn cứ pháp lý để xử lý hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 là Danh mục ngư cụ trang thiết bị khai thác thủy sản bị cấm sử dụng được quy định tại điểm c khoản 1 Mục III Thông tư số 02/2006/TT-BTS hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2005/NĐ-CP;

c) Trình độ chuyên môn của nhân viên kỹ thuật quy định tại điểm b khoản 1 thực hiện theo khoản 4 Điều 9 Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 04/5/2005 của Chính phủ về điều kiện sản xuất kinh doanh một số ngành nghề thủy sản.

II. MỘT SỐ BIỂU MẪU, GIẤY TỜ SỬ DỤNG TRONG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN

Căn cứ Nghị định số 134/2003/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14 tháng 11 năm 2003 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm

hành chính năm 2002 và yêu cầu của hoạt động thanh tra thủy sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này danh mục các mẫu biên bản và quyết định sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản được quy định tại Điều 27 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP và Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức chỉ đạo thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị định số 128/2005/NĐ-CP và Nghị định số 154/2006/NĐ-CP đối với các hành vi vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xử phạt của mình. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các lực lượng có liên quan cùng phối hợp thực hiện giải quyết từng vụ việc vi phạm trên địa bàn tỉnh.

2. Các Vụ, Cục thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành các văn bản pháp luật để có đầy đủ căn cứ thi hành Nghị định số 128/2005/NĐ-CP và Nghị định số 154/2006/NĐ-CP.

3. Vụ Pháp chế giúp Bộ trưởng tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định số 128/2005/NĐ-CP, Nghị định số 154/2006/NĐ-CP và Pháp lệnh xử lý vi

phạm hành chính năm 2002 đến các tổ chức, cá nhân hoạt động thủy sản và các hoạt động có liên quan đến thủy sản.

4. Thanh tra Bộ tổ chức tập huấn cho lực lượng Thanh tra thủy sản địa phương về công tác xử phạt vi phạm hành chính.

5. Cơ quan chuyên môn có quản lý nhà nước về thủy sản của tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tuyên truyền, phổ biến và tổ chức chỉ đạo thực hiện Nghị định số 128/2005/NĐ-CP, Nghị định số 154/2006/NĐ-CP tại địa phương. Tổng hợp tình hình kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính của lực lượng Thanh tra chuyên ngành thủy sản tỉnh để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Kịp thời đề xuất với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn những vướng mắc trong khi tổ chức thực hiện Nghị định và Thông tư này.

6. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư số 02/2004/TT-BTS ngày 22/3/2004 của Bộ Thủy sản hướng dẫn thi hành Nghị định số 70/2003/NĐ-CP ngày 17/6/2003 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Việt Thắng

Phụ lục I

CÁC TIÊU CHUẨN NGÀNH VỀ ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO VỆ SINH THÚ Y,
VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM ĐỐI VỚI CƠ SỞ
NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

(kèm theo Thông tư số 02/2008/TT-BNN ngày 08 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Nghị định số 128/2005/NĐ-CP ngày 11/10/2005 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản và Nghị định số 154/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2006 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 17 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP)

1. 28 TCN 176: 2002 Cơ sở nuôi cá Ba sa, cá tra trong bè - Điều kiện bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm;
2. 28 TCN 190: 2004 Cơ sở nuôi tôm - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;
3. 28 TCN 191: 2004 Vùng nuôi tôm - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;
4. 28 TCN 192: 2004 Vùng nuôi cá bè - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;
5. 28 TCN 193: 2004 Vùng thu hoạch nhuyễn thể hai mảnh vỏ - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Phụ lục II

CÁC MẪU BIÊN BẢN, QUYẾT ĐỊNH SỬ DỤNG TRONG XỬ PHẠT
VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN

(kèm theo Thông tư số 02/2008/TT-BNN ngày 08 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Nghị định số 128/2005/NĐ-CP ngày 11/10/2005 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản và Nghị định số 154/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2006 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 17 Nghị định số 128/2005/NĐ-CP)

1. Mẫu 01 - BBXP Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.
2. Mẫu 02 - BBXP Biên bản tạm giữ giấy tờ, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.
3. Mẫu 03 - BBXP Biên bản tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.
4. Mẫu 04 - BBXP Biên bản khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính.
5. Mẫu 05 - BBXP Biên bản bàn giao hoặc trả lại giấy tờ, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.
6. Mẫu 06 - BBXP Biên bản tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.
7. Mẫu 07 - BBXP Biên bản niêm phong/mở niêm phong tang vật tạm giữ
8. Mẫu 08 - QĐXP Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản bằng hình thức phạt cảnh cáo.
9. Mẫu 09 - QĐXP Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản hình thức phạt tiền (theo thủ tục đơn giản).
10. Mẫu 10 - QĐXP Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.
11. Mẫu 11 - QĐXP Quyết định tạm giữ giấy tờ, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.
12. Mẫu 12 - QĐXP Quyết định cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.
13. Mẫu 13 - QĐXP Quyết định hoãn xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.
14. Mẫu 14 - QĐXP Quyết định chuyển hồ sơ vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản cho cơ quan tiến hành tố tụng.
15. Mẫu 15 - QĐXP Quyết định áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra trong trường hợp không áp dụng xử phạt trong lĩnh vực thủy sản.

Mẫu 01-BBXP

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
.....(2)..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BB-VPHC(3)...., ngày..... tháng..... năm.....

**BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN**

Hôm nay, vào hồi..... giờ....., ngày..... tháng..... năm.....;

Tại

Chúng tôi gồm: (4)

1. Ông (bà)..... Chức vụ..... Đơn vị

2. Ông (bà)..... Chức vụ..... Đơn vị

Với sự chứng kiến của: (5)

1. Ông (bà)..... Nghề nghiệp/chức vụ.....

- Địa chỉ:

- Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp

2. Ông (bà)..... Nghề nghiệp/chức vụ.....

- Địa chỉ

- Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp

Tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với: (6)

- Ông (bà)..... Nghề nghiệp..... Năm sinh.....

- Địa chỉ

- Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp

- Công suất máy chính của tàu (nếu sử dụng tàu cá):

Đã có các hành vi vi phạm hành chính:.....(7)

.....

Các hành vi trên đã vi phạm quy định tại điểm..... khoản.....
 Điều..... (8)..... của Nghị định

Người bị thiệt hại: (9)

- Ông (bà)..... Nghề nghiệp

- Địa chỉ

- Chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Ý kiến trình bày của người vi phạm

Ý kiến trình bày của người bị thiệt hại (nếu có)

Người có thẩm quyền xử phạt yêu cầu ông, bà đình chỉ ngay các hành vi vi phạm.
 Chúng tôi tạm giữ những giấy tờ, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính sau để
 chuyển về..... cho cấp có thẩm quyền giải quyết

TT	Tên tang vật, phương tiện, giấy tờ bị tạm giữ	ĐV tính	Số lượng	Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, tình trạng tang vật, phương tiện	Ghi chú
					(10)

Ngoài những giấy tờ, tang vật, phương tiện nêu trên, chúng tôi không tạm giữ
 thêm thứ gì khác.

Yêu cầu ông (bà) có mặt tại..... Địa chỉ:
 lúc..... giờ....., ngày..... để giải quyết vụ vi phạm.

Biên bản này được lập thành 2 bản có nội dung và giá trị như nhau, được giao cho
 người vi phạm 1 bản, cơ quan giải quyết 1 bản. Những người ký tên dưới đây đã
 được nghe đọc lại toàn bộ nội dung biên bản và đồng ý với nội dung biên bản.

Ý kiến bổ sung khác (nếu có): (11)

Biên bản này gồm..... trang, được những người có mặt cùng ký xác nhận vào từng trang.

NGƯỜI LÀM CHỨNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI VI PHẠM

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI BỊ THIẾT HẠI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lý do người vi phạm không ký biên bản: (12)

Lý do người làm chứng hoặc người bị thiệt hại không ký biên bản: (13)

- (1) Tên cơ quan chủ quản
- (2) Tên cơ quan lập biên bản
- (3) Địa danh hành chính cấp tỉnh
- (4) Ghi rõ họ tên, chức vụ người lập biên bản
- (5) Ghi rõ họ tên, địa chỉ, nghề nghiệp người làm chứng. Nếu có đại diện của chính quyền phải ghi rõ họ tên, chức vụ
- (6) Nếu là tổ chức thì ghi họ tên, chức vụ người đại diện cho tổ chức vi phạm.
- (7) Ghi cụ thể ngày giờ, địa điểm xảy ra vi phạm và mô tả hành vi vi phạm.
- (8) Ghi rõ Điều, Khoản, Điểm.
- (9) Nếu là tổ chức thì ghi họ tên, chức vụ người đại diện cho tổ chức bị thiệt hại
- (10) Ghi rõ tang vật, phương tiện vi phạm có được niêm phong không; Nếu có niêm phong thì phải có chữ ký của người vi phạm (hoặc đại diện tổ chức vi phạm); có sự chứng kiến của đại diện tổ chức hay đại diện chính quyền không, nếu có phải ghi rõ có sự chứng kiến của ông (bà)....
- (11) Những người có ý kiến khác về nội dung biên bản phải tự ghi ý kiến của mình, lý do có ý kiến khác, ký và ghi rõ họ tên
- (12), (13) Người lập biên bản phải ghi rõ lý do những người này từ chối ký biên bản.

Mẫu 02-BBXP

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(2)..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BB-TG-TVPT(3)....., ngày..... tháng..... năm.....

BIÊN BẢN TẠM GIỮ GIẤY TỜ, TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM
 HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN

Căn cứ Điều 46 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02/7/2002.

Căn cứ Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản số...../QĐ-TGTVPT ngày..... tháng..... năm.....

Hôm nay, vào hồi..... giờ....., ngày..... tháng..... năm..... tại.....

Chúng tôi gồm: (4)

1. Ông (bà)..... Chức vụ.....

- Thuộc đơn vị.....

2. Ông (bà)..... Chức vụ.....

- Thuộc đơn vị.....

Trước sự chứng kiến của: (5)

1. Ông (bà)..... Nghề nghiệp.....

- Địa chỉ

- Chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

2. Ông (bà)..... Nghề nghiệp.....

- Địa chỉ

- Chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Tiến hành lập biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính của: (6)

- Ông (bà)..... Quốc tịch..... Nghề nghiệp.....

- Địa chỉ
- Chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

GIẤY TỜ, TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM BỊ TẠM GIỮ GỒM CÓ:

TT	Tên giấy tờ, tang vật, phương tiện	ĐV tính	Số lượng	Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, tình trạng tang vật, phương tiện	Ghi chú
					(7)

Ngoài những giấy tờ, tang vật, phương tiện bị tạm giữ nêu trên, không tạm giữ thêm thứ gì khác.

Biên bản này được lập thành 2 bản có nội dung và giá trị như nhau, được giao cho người vi phạm 1 bản, cơ quan giải quyết 1 bản. Những người ký tên dưới đây đã được nghe đọc lại toàn bộ nội dung biên bản và đồng ý với nội dung biên bản.

Ý kiến bổ sung khác (nếu có): (11)

Biên bản này gồm..... trang, được những người có mặt cùng ký xác nhận vào từng trang.

NGƯỜI LÀM CHỨNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI VI PHẠM
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI BỊ THIẾT HẠI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lý do người vi phạm không ký biên bản: (12)

Lý do người làm chứng hoặc người bị thiệt hại không ký biên bản: (13)

- (1) Tên cơ quan chủ quản
- (2) Tên cơ quan lập biên bản
- (3) Địa danh hành chính cấp tỉnh
- (4) Ghi rõ họ tên, chức vụ người lập biên bản
- (5) Ghi rõ họ tên, địa chỉ, nghề nghiệp người làm chứng. Nếu có đại diện của chính quyền phải ghi rõ họ tên, chức vụ
- (6) Nếu là tổ chức thì ghi họ tên, chức vụ người đại diện cho tổ chức vi phạm.
- (7) Ghi cụ thể ngày giờ, địa điểm xảy ra vi phạm và mô tả hành vi vi phạm.
- (8) Ghi rõ Điều, Khoản, Điểm.
- (9) Nếu là tổ chức thì ghi họ tên, chức vụ người đại diện cho tổ chức bị thiệt hại
- (10) Ghi rõ tang vật, phương tiện vi phạm có được niêm phong không; Nếu có niêm phong thì phải có chữ ký của người vi phạm (hoặc đại diện tổ chức vi phạm); có sự chứng kiến của đại diện tổ chức hay đại diện chính quyền không, nếu có phải ghi rõ có sự chứng kiến của ông (bà)....
- (11) Những người có ý kiến khác về nội dung biên bản phải tự ghi ý kiến của mình, lý do có ý kiến khác, ký và ghi rõ họ tên
- (12), (13) Người lập biên bản phải ghi rõ lý do những người này từ chối ký biên bản.

Mẫu 03-BBXP

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(2)..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BB-TTTVPT(3)...., ngày..... tháng..... năm.....

BIÊN BẢN TỊCH THU TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM
 HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN

Thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản số...../ QĐ-XPHC ngày..... do..... chức vụ..... ký.

Hôm nay, vào hồi..... giờ....., ngày..... tháng..... năm....., tại.....;

Chúng tôi gồm: (4)

1. Ông (bà)..... Chức vụ.....

- Thuộc đơn vị.....

2. Ông (bà)..... Chức vụ.....

- Thuộc đơn vị.....

Trước sự chứng kiến của: (5)

1. Ông (bà)..... Nghề nghiệp.....

- Địa chỉ

- Chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

2. Ông (bà)..... Nghề nghiệp.....

- Địa chỉ

- Chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Tiến hành lập biên bản tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính của: (6)

- Ông (bà)..... Quốc tịch..... Nghề nghiệp.....

69645371

- Địa chỉ
- Chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM BỊ TỊCH THU GỒM CÓ:

TT	Tên tang vật, phương tiện	ĐV tính	Số lượng	Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, tình trạng tang vật, phương tiện	Ghi chú
					(7)

Cộng..... khoản

Ngoài những tang vật, phương tiện bị tịch thu nêu trên, không tịch thu thêm thứ gì khác.

Biên bản này được lập thành 02 bản, cơ quan giải quyết giữ 01 bản, 01 bản được đính kèm Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Những người ký tên dưới đây đã được nghe đọc lại và nhất trí với toàn bộ nội dung biên bản.

Biên bản này gồm..... trang, được những người có mặt cùng ký xác nhận vào từng trang.

Ý kiến bổ sung khác (nếu có): (8)

NGƯỜI LÀM CHỨNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI VI PHẠM
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN GHI CHÉP MẪU 03 - BBXP

- (1) Tên cơ quan chủ quản
- (2) Tên cơ quan lập biên bản
- (3) Địa danh hành chính cấp tỉnh
- (4) Ghi rõ họ tên, chức vụ người lập biên bản
- (5) Ghi rõ họ tên, địa chỉ, nghề nghiệp người làm chứng. Nếu có đại diện của chính quyền phải ghi rõ họ tên, chức vụ
- (6) Nếu là tổ chức thì ghi họ tên, chức vụ người đại diện cho tổ chức vi phạm.
- (7) Ghi rõ tang vật, phương tiện vi phạm có được niêm phong không; Nếu có niêm phong thì phải có chữ ký của người vi phạm (hoặc đại diện tổ chức vi phạm); có sự chứng kiến của đại diện tổ chức hay đại diện chính quyền không, nếu có phải ghi rõ có sự chứng kiến của ông (bà)....
- (8) Những người có ý kiến khác về nội dung biên bản phải tự ghi ý kiến của mình, lý do có ý kiến khác, ký và ghi rõ họ tên

Mẫu 04-BBXP

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(2)..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BB-KPTĐV(3)...., ngày..... tháng..... năm.....

BIÊN BẢN KHÁM PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI, ĐỒ VẬT
 THEO THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

- Căn cứ Điều 48 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02/7/2002;
- Căn cứ Nghị định số 128/2005/NĐ-CP ngày 11/10/2005 của Chính phủ quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản

Hôm nay, vào hồi..... giờ....., ngày..... tháng..... năm.....

Tại

Chúng tôi gồm: (4)

1. Ông (bà)..... Chức vụ.....

2. Ông (bà)..... Chức vụ.....

Với sự chứng kiến của: (5)

1. Ông (bà)..... Nghề nghiệp.....

- Địa chỉ

- Chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

2. Ông (bà)..... Nghề nghiệp.....

- Địa chỉ

- Chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Tiến hành khám phương tiện vận tải, đồ vật là:.....(6).....

Vì có căn cứ cho rằng trong phương tiện vận tải, đồ vật này có cất giấu tang vật vi phạm hành chính.

03645371

Chủ phương tiện vận tải, đồ vật (hoặc người điều khiển phương tiện vận tải): (7)

1. Ông (bà)..... Quốc tịch..... Nghề nghiệp.....

- Địa chỉ

- Chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... do cơ quan.....

..... cấp ngày

2. Ông (bà)..... Quốc tịch..... Nghề nghiệp.....

- Địa chỉ

- Chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Những tang vật vi phạm hành chính bị phát hiện gồm:

TT	Tên tang vật, phương tiện	ĐV tính	Số lượng	Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, tình trạng tang vật, phương tiện	Ghi chú

Việc khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính kết thúc hồi..... giờ....., ngày.....

Biên bản này được lập thành..... bản có nội dung và giá trị như nhau, chủ phương tiện vận tải, đồ vật (hoặc người điều khiển phương tiện vận tải) được giao 1 bản. Những người ký tên dưới đây đã được nghe đọc lại toàn bộ nội dung biên bản và đồng ý với nội dung biên bản.

Ý kiến bổ sung khác (nếu có):.....(8).....

Biên bản này gồm..... trang, được chủ phương tiện vận tải, đồ vật (hoặc người

điều khiển phương tiện vận tải), người làm chứng, người lập biên bản cùng ký xác nhận vào từng trang.

NGƯỜI QUYẾT ĐỊNH KHÁM

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LÀM CHỨNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI, ĐỒ VẬT

(HOẶC NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI)

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI THAM GIA KHÁM

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)

- (1) Tên cơ quan chủ quản
- (2) Tên cơ quan lập biên bản
- (3) Địa danh hành chính cấp tỉnh
- (4) Ghi rõ họ tên, chức vụ người lập biên bản
- (5) Ghi rõ họ tên, địa chỉ, nghề nghiệp người làm chứng. Nếu có đại diện của chính quyền phải ghi rõ họ tên, chức vụ.
- (6) Ghi rõ loại phương tiện, đồ vật, số Biên kiểm soát (đối với phương tiện có BKS)
- (7) Ghi rõ họ tên chủ phương tiện hoặc người điều khiển phương tiện
- (8) Những người có ý kiến khác về nội dung biên bản phải tự ghi ý kiến của mình, lý do có ý kiến khác, ký và ghi rõ họ tên.

Mẫu 05-BBXP

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
.....(2)..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BB-BGTVPT(3)....., ngày..... tháng..... năm.....

BIÊN BẢN BÀN GIAO HOẶC TRẢ LẠI GIẤY TỜ, TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN

Hôm nay, vào hồi..... giờ....., ngày..... tháng..... năm.....;

Tại:

Chúng tôi gồm:

Đại diện bên giao tang vật, phương tiện vi phạm: (4)

- Ông (bà)..... Chức danh
- Thuộc đơn vị.....

Đại diện bên nhận tang vật, phương tiện vi phạm: (5)

- Ông (bà)..... Quốc tịch..... Nghề nghiệp.....
- Chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....
- Địa chỉ

Tiến hành lập biên bản bàn giao hoặc trả lại các tang vật, phương tiện vi phạm gồm:

TT	Tên giấy tờ, tang vật, phương tiện	ĐV tính	Số lượng	Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, tình trạng tang vật, phương tiện	Ghi chú

Cộng..... khoản

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

01645371

Các ý kiến của bên nhận:

.....

Hai bên đã giao nhận đầy đủ tang vật, phương tiện vi phạm nói trên. Việc giao nhận kết thúc vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm.....

Biên bản này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản. Những người ký tên dưới đây đã được nghe đọc lại và nhất trí với toàn bộ nội dung biên bản.

Ý kiến bổ sung khác (nếu có):.....(6).....

Biên bản này gồm..... trang, được Đại diện bên nhận và Đại diện bên giao ký xác nhận vào từng trang.

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO
(Ký, ghi rõ họ tên)

-
- (1) Tên cơ quan chủ quản
 - (2) Tên cơ quan lập biên bản
 - (3) Địa danh hành chính cấp tỉnh
 - (4) Ghi rõ họ tên, chức vụ người đại diện bên giao
 - (5) Ghi rõ họ tên, địa chỉ, nghề nghiệp người nhận; Nếu bên nhận là tổ chức thì ghi họ tên, chức vụ người đại diện cho tổ chức
 - (6) Những người có ý kiến khác về nội dung biên bản phải tự ghi ý kiến của mình, lý do có ý kiến khác, ký và ghi rõ họ tên.

Mẫu 06-BBXP

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(2)..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BB-TH-TVPT(3)....., ngày..... tháng..... năm.....

BIÊN BẢN TIÊU HỦY TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM
 HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN

- Căn cứ khoản 2, Điều 61 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02/7/2002;
- Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số.....QĐ/XPVP ngày..... tháng..... năm.....

Hôm nay, vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm.....

Tại

Hội đồng tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính gồm:

1. Ông (bà)..... Chức danh.....

Đại diện đơn vị.....

2. Ông (bà)..... Chức danh.....

Đại diện đơn vị.....

3. Ông (bà)..... Chức danh.....

Đại diện đơn vị.....

4. Ông (bà)..... Chức danh.....

Đại diện đơn vị.....

5. Ông (bà)..... Chức danh.....

Đại diện đơn vị.....

Tiến hành tiêu hủy các tang vật, phương tiện vi phạm hành chính sau đây:

09645394

TT	Tên tang vật, phương tiện	ĐV tính	Số lượng	Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, tình trạng tang vật, phương tiện	Ghi chú

Hình thức tiêu hủy:

.....

Quá trình tiêu hủy có sự chứng kiến của:.....(5).....

.....

Việc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính kết thúc vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm.....

Biên bản này được lập thành..... bản, cơ quan giải quyết giữ 01 bản

Những người ký tên dưới đây đã được nghe đọc lại và nhất trí với toàn bộ nội dung biên bản.

Biên bản này gồm..... trang, được người làm chứng và các thành viên Hội đồng ký xác nhận vào từng trang.

NGƯỜI LÀM CHỨNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(6)

HƯỚNG DẪN GHI CHÉP MẪU 06 - BBXP

- (1) Tên cơ quan chủ quản
- (2) Tên cơ quan lập biên bản
- (3) Địa danh hành chính cấp tỉnh
- (5) Ghi rõ họ tên, địa chỉ, nghề nghiệp người làm chứng. Nếu có đại diện của chính quyền phải ghi rõ họ tên, chức vụ
- (6) Từng thành viên Hội đồng ký và ghi rõ họ tên

09645371

Mẫu số 07-BBXP

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....(2).....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BB-NP-MNP

.....(3)...., ngày..... tháng..... năm.....

BIÊN BẢN

NIÊM PHONG/MỞ NIÊM PHONG TANG VẬT TẠM GIỮ

Hôm nay, hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm..... tại

Chúng tôi gồm: (4)

1..... Chức vụ:.....

2..... Chức vụ:.....

Đại diện tổ chức/cá nhân là chủ sở hữu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính:

Ông (bà)/tổ chức:

Nghề nghiệp:.....

Địa chỉ:.....

Số CMND hoặc Hộ chiếu:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

Với sự chứng kiến của:

1. Ông (bà):

Địa chỉ:.....

Nghề nghiệp:.....

Số CMND hoặc Hộ chiếu:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

2. Ông (bà):

Địa chỉ:.....

Nghề nghiệp:.....

Số CMND hoặc Hộ chiếu:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

Tiến hành niêm phong/mở niêm phong số tang vật, phương tiện tạm giữ theo Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....(5).....

09646371

Chức vụ:.....

Số tang vật niêm phong (mở niêm phong) gồm:

.....

Số tang vật trên đã giao cho Ông (bà)..... thuộc đơn vị
 chịu trách nhiệm coi giữ và bảo quản.

Biên bản kết thúc vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm.....

Biên bản được lập thành..... bản có nội dung và giá trị như nhau. Đã giao cho chủ sở hữu tang vật, phương tiện 01 bản; người bảo quản 01 bản và 01 bản lưu hồ sơ.

Sau khi đọc biên bản, những người có mặt đồng ý về nội dung biên bản, không có ý kiến gì khác và cùng ký vào biên bản.

Ý kiến bổ sung khác (nếu có): (2)

.....

CHỦ SỞ HỮU (SỬ DỤNG)
 TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI
 PHẠM HÀNH CHÍNH
 (Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI NIÊM PHONG/
 MỞ NIÊM PHONG
 (Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
 (Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI BẢO QUẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)

-
- (1) Tên cơ quan chủ quản
 - (2) Tên cơ quan lập biên bản
 - (3) Địa danh hành chính cấp tỉnh
 - (4) Ghi rõ tên, chức vụ người lập biên bản
 - (5) Nếu là tổ chức thì ghi họ tên, chức vụ người đại diện cho tổ chức vi phạm
 - (6) Những người có ý kiến khác về nội dung biên bản phải tự ghi ý kiến của mình, lý do ý kiến khác, ký và ghi rõ họ tên.

Mẫu 08-QĐXP

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
.....(2)..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-XPHC(3)...., ngày..... tháng..... năm.....

**QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC
THỦY SẢN BẰNG HÌNH THỨC PHẠT CẢNH CÁO**

Căn cứ Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02/7/2002;

Căn cứ Nghị định số 128/2005/NĐ-CP ngày 11/10/2005 của Chính phủ quy định
xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;

Xét mức độ của hành vi vi phạm hành chính;

Tôi:..... Chức vụ

Đơn vị công tác

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt cảnh cáo đối với: (4)

- Ông (bà)..... Dân tộc (Quốc tịch).....

- Nghề nghiệp.....

- Địa chỉ

- Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

- Tên phương tiện vi phạm (nếu có).....

- Số đăng ký phương tiện.....

Với lý do đã có hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm..... khoản.....

Điều.....(5)..... của Nghị định số.....

.....

09645371

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Quyết định này được gửi cho:

1. Ông (bà): (6)..... để chấp hành.
2.
3.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

-
- (1) Tên cơ quan chủ quản
 - (2) Tên cơ quan ban hành Quyết định
 - (3) Địa danh hành chính cấp tỉnh
 - (4), (6) Nếu là tổ chức thì ghi họ tên, chức vụ người đại diện cho tổ chức phạm.
 - (5) Ghi cụ thể hành vi vi phạm.

Mẫu 09-QĐXP

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(2)..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-XPHC(3)....., ngày..... tháng..... năm.....

**QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH
 TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN BẰNG HÌNH THỨC PHẠT TIỀN
 (Theo thủ tục đơn giản)**

Căn cứ Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02/7/2002;

Căn cứ Nghị định số 128/2005/NĐ-CP ngày 11/10/2005 của Chính phủ quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;

Xét hành vi vi phạm hành chính do ông (bà).....(4)..... thực hiện;

Tôi:..... Chức vụ

Đơn vị công tác

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục đơn giản đối với: (5)

- Ông (bà)..... Dân tộc (Quốc tịch)

- Nghề nghiệp.....

- Địa chỉ

- Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

- Tên phương tiện vi phạm (nếu có).....

- Số đăng ký phương tiện.....

Bằng hình thức phạt tiền với mức phạt là:..... đồng

(Ghi bằng chữ:))

Với lý do đã có hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm..... khoản.....
Điều.....(6)..... của Nghị định số.....

Điều 2. Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này trong
thời gian 10 ngày kể từ ngày được giao Quyết định xử phạt là ngày.....
(trừ trường hợp.....(7).....)

Quá thời hạn này, nếu ông (bà) cố tình không chấp hành Quyết định xử phạt thì sẽ
bị cưỡng chế thi hành. Mọi phí tổn cho việc tổ chức cưỡng chế do ông (bà) chịu.

Số tiền phạt quy định tại Điều 1 có thể nộp ngay cho người ra Quyết định xử phạt
và được nhận biên lai thu tiền phạt hoặc nộp tại:.....(8).....

Ông (bà) có quyền khiếu nại đối với Quyết định này theo quy định của pháp
luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Quyết định này được gửi cho:

1. Ông (bà):.....(9) để chấp hành.
2. Điểm thu tiền phạt.....
3.

Quyết định này gồm..... trang, được đóng dấu giáp lai giữa các trang.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

-
- (1) Tên cơ quan chủ quản
 - (2) Tên cơ quan ban hành Quyết định
 - (3) Địa danh hành chính cấp tỉnh
 - (4), (5), (9) Nếu là tổ chức thì ghi họ tên, chức vụ người đại diện cho tổ chức vi phạm.
 - (6) Ghi cụ thể hành vi vi phạm.
 - (7) Ghi rõ lý do khác.
 - (8) Ghi tên, địa chỉ nơi nộp tiền phạt.

Mẫu 10-QĐXP

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(2)..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-XPHC(3)...., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN

Căn cứ Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02/7/2002;

Căn cứ Nghị định số 128/2005/NĐ-CP ngày 11/10/2005 của Chính phủ quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số...../BB-VPHC lập ngày..... tháng..... năm.....

Tôi:..... Chức vụ

Đơn vị công tác

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt hành chính đối với: (4)

- Ông (bà)..... Dân tộc (Quốc tịch).....
- Nghề nghiệp.....
- Địa chỉ
- Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....
- Tên phương tiện vi phạm (nếu có).....
- Số đăng ký phương tiện.....

Với lý do và các hình thức xử phạt sau:

Hành vi vi phạm hành chính	Hình thức xử phạt	
	Phạt tiền	Phạt bổ sung
(5)	(6)	(7)
Mức phạt chung đ (Bằng chữ)	

Các biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có):

Điều 2. Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này trong thời gian 10 ngày kể từ ngày được giao Quyết định xử phạt là ngày.....
(trừ trường hợp được hoãn chấp hành hoặc.....(8)

Quá thời hạn này, nếu ông (bà) cố tình không chấp hành Quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành. Mọi phí tổn cho việc tổ chức cưỡng chế do ông (bà) chịu.

Nơi nộp tiền phạt:.....(9).....

Ông (bà) có quyền khiếu nại đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày.....(10).....

Trong thời hạn ba ngày, Quyết định này được gửi cho:

1. Ông (bà):.....(11)..... để thi hành.

2. Điểm thu tiền phạt.....

3.

4.

Quyết định này gồm..... trang, được đóng dấu giáp lai giữa các trang.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

- (1) Tên cơ quan chủ quản
- (2) Tên cơ quan ban hành Quyết định
- (3) Địa danh hành chính cấp tỉnh
- (4), (11) Nếu là tổ chức thì ghi họ tên, chức vụ người đại diện cho tổ chức vi phạm.
- (5) Nếu có nhiều hành vi vi phạm thì ghi cụ thể từng hành vi; Ghi rõ Điều, Khoản, Điểm.
- (6) Ghi số tiền phạt tương ứng với từng hành vi vi phạm.
- (7) Ghi hình thức phạt bổ sung được áp dụng.
- (8) Ghi rõ lý do khác.
- (9) Ghi tên, địa chỉ nơi nộp tiền phạt.
- (10) Là ngày ký Quyết định hoặc do người có thẩm quyền xử phạt quyết định.

Mẫu 11-QĐXP

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(2)..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-TGTVPT(3)....., ngày..... tháng..... năm.....

**QUYẾT ĐỊNH TẠM GIỮ GIẤY TỜ, TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN
 VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN**

Căn cứ điều 46 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02/7/2002;

Căn cứ Nghị định số 128/2005/NĐ-CP ngày 11/10/2005 của Chính phủ quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;

Căn cứ biên bản vi phạm hành chính số...../BB-VPHC lập ngày..... tháng..... năm.....

Tôi:..... Chức vụ

Đơn vị công tác.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm giữ các giấy tờ, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính của: (4)

- Ông (bà)..... Dân tộc (Quốc tịch).....

- Nghề nghiệp.....

- Địa chỉ

- Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Việc tạm giữ giấy tờ, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được lập Biên bản (kèm theo Quyết định này).

Lý do tạm giữ:.....(5).....

Điều 2. Giao cho ông (bà)
 chịu trách nhiệm bảo quản các giấy tờ, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính

trên đây theo đúng quy định của Pháp luật và hoàn trả lại cho Ông (bà).....(6) sau khi thi hành xong quyết định xử phạt

Điều 3. Các Ông (bà) có tên trong Điều 1 và Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nếu ông (bà) có tên trong Điều 1 không thi hành Quyết định xử phạt thì các giấy tờ, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ trên đây sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

Ông (bà) có quyền khiếu nại Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Quyết định này được gửi cho:

1. Ông (bà).....(7) để chấp hành
- 2.....(8).....
3.

Quyết định này gồm..... trang, được đóng dấu giáp lai giữa các trang.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ý kiến Thủ trưởng của người ra Quyết định tạm giữ: (9)

HƯỚNG DẪN GHI CHÉP MẪU 11-QĐXP

- (1) Tên cơ quan chủ quản
- (2) Tên cơ quan ban hành Quyết định
- (3) Địa danh hành chính cấp tỉnh
- (4), (6), (7) Nếu là tổ chức thì ghi họ tên, chức vụ người đại diện cho tổ chức vi phạm.
- (5) Ghi rõ các lý do tạm giữ, các hành vi vi phạm.
- (8) Trường hợp người ra Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không phải là người có thẩm quyền được quy định tại Điều 45 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính thì Quyết định này phải được gửi cho thủ trưởng của người ra Quyết định tạm giữ để báo cáo.
- (9) Trường hợp người ra Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không phải là người có thẩm quyền được quy định tại Điều 45 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính thì Thủ trưởng của người ra quyết định tạm giữ phải cho ý kiến đồng ý hay không đồng ý.

Mẫu 12-QĐXP

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(2)..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CC(3)....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH CƯỜNG CHẾ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN

Căn cứ điều 66 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02/7/2002;

Căn cứ Nghị định số 128/2005/NĐ-CP ngày 11/10/2005 của Chính phủ quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;

Tôi:..... Chức vụ

Đơn vị công tác

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp cưỡng chế để thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản số...../QĐ-XPFC ngày..... tháng..... năm..... đối với: (4)

- Ông (bà)..... Dân tộc (Quốc tịch).....

- Nghề nghiệp.....

- Địa chỉ

- Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Biện pháp cưỡng chế:.....(5).....

Điều 2. Giao cho ông (bà).....(6).....

Chức vụ

Đơn vị công tác

Thi hành Quyết định này.

09645371

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày

- Các Ông (bà) có tên trong Điều 1 và Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

- Mọi phí tổn cho việc tổ chức thi hành Quyết định này do ông (bà) có tên trong Điều 1 chịu.

- Quyết định này có..... trang, được đóng giấu giáp lai giữa các trang.

- Quyết định này được giao cho ông (bà).....(7)..... để thực hiện.

- Quyết định này được gửi cho:

1.....(8)..... để

2.....(9)..... để

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

HƯỚNG DẪN GHI CHÉP MẪU 12-QĐXP

- (1) Tên cơ quan chủ quản
- (2) Tên cơ quan ban hành Quyết định
- (3) Địa danh hành chính cấp tỉnh
- (4), (7) Nếu là tổ chức thì ghi họ tên, chức vụ người đại diện cho tổ chức vi phạm.
- (5) Ghi cụ thể biện pháp cưỡng chế, số tiền cưỡng chế hoặc các biện pháp khắc phục.
- (6) Ghi rõ họ tên, chức vụ.
- (8) Nếu biện pháp cưỡng chế là khấu trừ lương hoặc một phần thu nhập, khấu trừ tiền từ tài khoản tại Ngân hàng thì Quyết định được gửi cho cơ quan, tổ chức nơi cá nhân làm việc hoặc Ngân hàng để phối hợp thực hiện.
- (9) Nếu biện pháp cưỡng chế là kê biên tài sản hoặc các biện pháp cưỡng chế khác để thực hiện tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra hoặc buộc tháo dỡ công trình xây dựng trái phép, buộc thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, lây lan dịch bệnh, buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam, buộc tái xuất hàng hóa, buộc tiêu hủy vật phẩm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi và cây trồng độc hại thì Quyết định được gửi cho Chủ tịch UBND cấp xã nơi thực hiện việc cưỡng chế để phối hợp thực hiện.

Mẫu 13-QĐXP

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(2)..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-HXPHC(3)....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH HOÃN XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH
 TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN

Căn cứ Điều 65 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02/7/2002;

Căn cứ Nghị định số 128/2005/NĐ-CP ngày 11/10/2005 của Chính phủ quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;

Căn cứ Quyết định...../QĐ-XPFC lập ngày..... tháng..... năm..... về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản số:

- Căn cứ đơn đề nghị của ông (bà)..... đã được Ủy ban nhân dân xã..... huyện..... tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương)..... xác nhận.

Tôi:..... Chức vụ

Đơn vị công tác

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hoãn chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản số...../QĐ-XPFC lập ngày..... tháng..... năm..... đối với:

- Ông (bà)..... Dân tộc (Quốc tịch).....

- Nghề nghiệp.....

- Địa chỉ

- Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu số..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Thời hạn được hoãn là:..... ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 2. Ông (bà)..... được nhận lại giấy tờ, tang vật, phương tiện đang bị tạm giữ (như biên bản bàn giao hoặc trả lại giấy tờ, tang vật, phương tiện vi phạm trong lĩnh vực thủy sản kèm theo quyết định này).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Quá thời hạn được hoãn nêu tại Điều 1, nếu ông (bà) cố tình không chấp hành Quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành. Mọi phí tổn cho việc tổ chức cưỡng chế do ông (bà) chịu.

Quyết định này được gửi cho:

1. Ông (bà): để chấp hành.
2. Ủy ban nhân dân xã
3.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

09645371

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

- (1) Tên cơ quan chủ quản
- (2) Tên cơ quan ban hành Quyết định
- (3) Địa danh hành chính cấp tỉnh.

Mẫu 14-QĐXP

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(2)..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CHS(3)...., ngày..... tháng..... năm.....

**QUYẾT ĐỊNH CHUYỂN HỒ SƠ VI PHẠM HÀNH CHÍNH
 TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN CHO CƠ QUAN TIẾN HÀNH TỔ TỤNG**

Căn cứ điều 62 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02/7/2002;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số...../BB-VPHC ngày..... tháng.....
 năm.....

- Xét thấy hành vi vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm được quy định tại
 Điều..... Bộ luật hình sự nước CHXHCN Việt Nam.

Tội:..... Chức vụ

Đơn vị công tác

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển hồ sơ vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản cho cơ quan
 tiến hành tố tụng hình sự:.....(4).....
 để xem xét, giải quyết.

Hồ sơ, tài liệu, tang vật, phương tiện vi phạm gồm.....(5).....

(có biên bản bàn giao kèm theo)

Điều 2. Giao cho ông (bà)

Chức vụ.....

Đơn vị công tác.....

Có trách nhiệm bàn giao toàn bộ hồ sơ, tài liệu và tang vật phương tiện vi phạm
 cho cơ quan tiến hành tố tụng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Lưu.

-
- (1) Tên cơ quan chủ quản
 - (2) Tên cơ quan ban hành Quyết định
 - (3) Địa danh hành chính cấp tỉnh
 - (4) Ghi tên cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng
 - (5) Ghi rõ các hồ sơ, tài liệu, tang vật, phương tiện vi phạm. Hoặc ghi: “Nhu biên bản bàn giao kèm theo”.

Mẫu 15-QĐXP

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(2)..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-KPHQ(3)....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

**ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ
 DO VI PHẠM HÀNH CHÍNH GÂY RA TRONG TRƯỜNG HỢP
 KHÔNG ÁP DỤNG XỬ PHẠT TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN**

Căn cứ Điều.....(4)..... Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02//7/2002;

Căn cứ Điều..... Nghị định số 128/2005/NĐ-CP ngày 11/10/2005 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;

.....(5)..... nên không áp dụng xử phạt vi phạm hành chính;

Để khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra,

Tôi:.....(6)..... Chức vụ:

Đơn vị:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính đối với Ông (bà)/tổ chức:.....(7)

Nghề nghiệp (lĩnh vực hoạt động):

Địa chỉ:.....

Số CMND/Quyết định thành lập hoặc ĐKKD

.....;

Cấp ngày..... tại.....;

091.5371

Lý do:

Đã có hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm..... khoản..... Điều.....
của Nghị định số

Những tình tiết liên quan đến việc giải quyết vụ vi phạm:

Hậu quả cần khắc phục là:

Biện pháp để khắc phục hậu quả là:

Điều 2. Ông (bà)/tổ chức.....phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này trong thời hạn mười ngày, kể từ ngày được giao Quyết định là ngày..... tháng..... năm..... trừ trường hợp.....(9).....

Quá thời hạn này, nếu Ông (bà)/tổ chức..... cố tình không chấp hành thì bị cưỡng chế thi hành.

Ông (bà)/tổ chức:..... có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày..... tháng..... năm..... (10)

Quyết định này gồm..... trang, được đóng dấu giáp lai giữa các trang.

Trong thời hạn ba ngày, Quyết định này được gửi cho:

1. Ông (bà)/tổ chức: để chấp hành;
2.;
3.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu hồ sơ XPVPHC.

- (1) Tên cơ quan chủ quản
- (2) Tên cơ quan ra quyết định
- (3) Ghi địa danh hành chính cấp tỉnh

(4) Trong trường hợp hết thời hiệu xử phạt thì ghi căn cứ vào Điều 10, trong trường hợp hết thời hạn ra quyết định xử phạt thì ghi căn cứ vào Điều 56 của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002.

- (5) Ghi rõ lý do không xử phạt.
- (6) Họ tên người ra quyết định xử phạt.
- (7) Nếu là tổ chức ghi họ tên, chức vụ người đại diện cho tổ chức vi phạm.
- (8) Nếu có nhiều hành vi thì ghi cụ thể từng hành vi.
- (9) Ghi rõ lý do.
- (10) Ngày ký quyết định hoặc ngày do người có thẩm quyền quyết định.